TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 823/2026/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HÀ NỘI

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 769/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Tiến T,sinh năm 1993.

CCCD số: 001093014344 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 18/5/2023.

Nơi thường trú: 76 H, phường H, thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Trần Phương M,sinh năm 1998.

CCCD số: 056198003160 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/4/2023.

Nơi thường trú: Số nhà A, đường L, phường N, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Nguyễn Tiến T và chị Nguyễn Trần Phương M kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận H, thành phố Hà Nội ngày 15/6/2017.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 769/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản

ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1, Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Tiến TvàchịNguyễn Trần Phương M.

Về con chung: Anh Nguyễn Tiến Tvà chị Nguyễn Trần Phương Mxác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Anh H,sinh ngày 16/6/2017.

Giao cháu Nguyễn Anh Hcho chị Nguyễn Trần Phương Mtrực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Tiến Tđóng góp 4.000.000 đồng/tháng tiền nuôi con chung kể từ tháng 7 năm 2026 cho đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Tcó quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nhà ở: Anh Nguyễn Tiến Tvà chị Nguyễn Trần Phương M không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về vay nợ: Anh Nguyễn Tiến Tvà chị Nguyễn Trần Phương Mkhông vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2, Về lệ phí HNGĐ: Anh Nguyễn Tiến T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí HNGĐ, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0000050 ngày 01/7/2026 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Hà Nội.

3, Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND Khu vực 1 – Hà Nội;*
- *Phòng THADS Khu vực 1 – Hà Nội;*
- *TAND TP. Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đồng Thị Lai